

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/HNGĐ-

ST Ngày: 09-9-2022.

V/v: “*tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Văn Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mai Phú

2. Bà Nguyễn Thị Phương Thùy

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Ngọc Phú – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Bích Hợp – Kiểm sát viên.

Ngày 9/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 88/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 về “*tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-DS ngày 08/8/2022 giữa các đương sự:

*NgU đơn:* chị Hoàng Thị Mỹ U, sinh năm: 2000, địa chỉ: 33 Ngô Văn Sở, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn:* anh Tạ Duy Th, sinh năm: 1995, địa chỉ: 21 Mê Linh, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

(*chị U có mặt, anh Th vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong quá trình tham gia tố tụng ngU đơn chị Hoàng Thị Mỹ U trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Tạ Duy Th lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố B, tỉnh C ngày 25/10/2019. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 5 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, ngU nhân do anh Th thường xU lăng mạ, đánh đập chị, anh Th

không lo lắng và quan tâm đến gia đình. Chị và anh Th đã không còn chung sống với nhau từ tháng 5 năm 2020. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Tạ Duy Th.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Tạ Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 20/9/2019, hiện nay con chung đang ở với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung cho đến khi đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

*Trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn anh Tạ Duy Th trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị Mỹ U lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố B, tỉnh C ngày 25/10/2019. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 5 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, ngU nhân do chị U và mẹ chị U nói anh ăn giết, anh không kiềm chế được nên có đánh chị U một lần. Từ khi xảy ra đánh nhau hi anh và chị U đã không còn chung sống với nhau nên không có cơ hội để hàn gắn. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, nên đề nghị Tòa hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ với nhau.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Tạ Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 20/9/2019, hiện nay con chung đang ở với chị U. Nếu chị U cương quyết ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi con chung cho đến khi đủ 18 tuổi. Không yêu cầu chị U cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Th vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa chị U vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, nguyên đơn, bị đơn và thu thập chứng cứ theo đúng quy định tại các Điều 35, 51, 56, 68, các Điều 94 đến Điều 98, Điều 203, 205, các Điều 208 đến Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71,

72, 91, 96 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Mỹ U, cho chị U được ly hôn với anh Th. Giao con chung là cháu Tạ Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 20/9/2019 cho chị U nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành. Chị U không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*tranh chấp ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Hoàng Thị Mỹ U và anh Tạ Duy Th theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, anh Tạ Duy Th đã được triệu tập hợp lệ nên căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Th.

#### **[2] Về nội dung:**

- Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Mỹ U và anh Tạ Duy Th là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo chị U trình bày sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh Th không lo lắng, quan tâm đến gia đình, thường xuyên có những lời lẽ lăng mạ, xúc phạm chị, đánh đập chị. Anh Th cũng thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do chị U và mẹ chị U nói anh ăn giựt, anh không kiềm chế được nên có đánh chị U một lần, từ khi xảy ra đánh nhau vợ chồng không nói chuyện, không còn chung sống với nhau nên không có thời gian hàn gắn, anh giận. Qua xác minh thì mâu thuẫn giữa chị U và anh Th không báo với chính quyền địa phương để hòa giải nên không ai biết, chị U cũng trình bày gia đình hai bên đã nhiều lần hòa giải và chị cũng cho anh Th nhiều cơ hội để sửa chữa nhưng anh Th cũng không thay đổi. Anh Th trình bày còn tình cảm với vợ nhưng không có mặt tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa vì vậy không có thiện chí hòa giải để đoàn tụ gia đình.

Hội đồng xét xử thấy rằng giữa chị Hoàng Thị Mỹ U và anh Tạ Duy Th mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn sự quan tâm và chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị Mỹ U ly hôn với anh Tạ Duy Th là phù hợp và đúng pháp luật.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Tạ Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 20/9/2019, hiện nay cháu Ch dưới 03 tuổi và đang ở với chị U, anh Th đã nhận thông báo hợp lệ để cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh quyền nuôi con nhưng anh Th không cung cấp, vì vậy giao cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị U không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có

**[3] Về án phí:** Buộc chị Hoàng Thị Mỹ U phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Xử:**

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị Mỹ U được ly hôn với anh Tạ Duy Th.

2. *Về con chung:* Giao con chung tên Tạ Hoàng Bảo Ch, sinh ngày 20/9/2019 cho chị Hoàng Thị Mỹ U trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. *Về án phí:* chị Hoàng Thị Mỹ U phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001802 ngày 13/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

4. *Về kháng cáo:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Hoàng Thị Mỹ U có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm, anh Tạ Duy Th vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS thành phố Đà Lạt;
- THADS thành phố Đà Lạt;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND Phường A, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng
- Lưu AV, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Vân Hồng**